

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NGÃ BẢY
TỈNH HẬU GIANG**

Bản án số: 15/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 21/8/2020.

V/v: “Xin ly hôn”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NGÃ BẢY

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Kim Cương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Tỉnh.

2. Ông Nguyễn Văn Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hùng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thu Thảo – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 84/2020/HNGĐ-ST, ngày 27/5/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 06/8/2020, về việc “Xin ly hôn”, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Lê Thị Diễm P, sinh năm: 1998. (Có mặt)

Trú tại: Ấp PHA, xã ĐP, huyện CT, tỉnh Hậu Giang.

2. *Bị đơn:* Tân Hán L, sinh năm: 1985. (Vắng mặt)

Trú tại: Khu vực M, phường HT, thành phố NB, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/5/2020 và tại phiên tòa nguyên đơn Lê Thị Diễm P trình bày:

Chị P và anh L quen biết, tìm hiểu nhau một thời gian sau đó được gia đình hai bên tổ chức đám cưới năm 2016, sau đó đăng ký kết hôn năm 2018 tại Ủy ban nhân dân phường HT, thành phố NB, tỉnh Hậu Giang, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Thời gian đầu cuộc sống gia đình hạnh phúc; sau đó xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, không tôn trọng lẫn

nhau, giữa hai vợ chồng không có tiếng nói chung, anh L không lo làm ăn dẫn đến mâu thuẫn kinh tế gia đình ngày càng trầm trọng. Chị P và anh L đã ly thân với nhau hơn 03 tháng nay. Hiện nay do mỗi người có một cuộc sống riêng và nhận thấy không thể tiếp tục cuộc sống vợ chồng nên chị P yêu cầu được ly hôn với anh Tân Hán L.

Về con chung: Có 01 con chung tên Tân Thảo M (giới tính: Nữ), sinh ngày 25/3/2018. Hiện nay con chung đang sống với chị P. Sau khi ly hôn chị P yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn trình bày: Bị đơn thừa nhận hoàn toàn lời trình bày của nguyên đơn về năm kết hôn, nguyên nhân mâu thuẫn, con chung, tài sản chung, nợ chung là đúng. Bị đơn còn thương vợ, thương con nên không đồng ý ly hôn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ngã Bảy tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: Từ khi thụ lý vụ án đến phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Đối với các đương sự: Từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ quy định tại Điều 71 và Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Lê Thị Diễm P được ly hôn anh Tân Hán L; con chung giao cho chị P được tiếp tục nuôi dưỡng cháu M, anh L chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung; tài sản chung, nợ chung không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Chị Lê Thị Diễm P khởi kiện xin ly hôn với anh Tân Hán L, đây là vụ kiện tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và anh Tân Hán L có nơi cư trú tại thành phố Ngã Bảy nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Ngã Bảy theo quy định tại Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Tân Hán L đã được tổng đạt hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị P và anh L quen biết, tìm hiểu nhau một thời gian sau đó được gia đình hai bên tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn năm 2018 tại Ủy ban nhân dân phường HT, thành phố NB, tỉnh Hậu Giang, do đó hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Thời gian đầu cuộc sống gia đình hạnh phúc; sau đó xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hợp nhau, giữa hai vợ chồng không có tiếng nói chung, anh L không lo làm ăn, dẫn đến mâu thuẫn về kinh tế gia đình. Mâu thuẫn kéo dài không hàn gắn lại được nên anh chị đã ly thân với nhau được khoảng 03 tháng nay. Nhận thấy chị P và anh L đã không sống chung trong một thời gian dài, anh chị không còn chăm sóc lẫn nhau, tình cảm chị P đối với anh L không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị P được ly hôn anh L theo quy định của Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Có 01 con chung tên Tân Thảo M (giới tính: Nữ), sinh ngày 25/3/2018. Từ khi ly thân đến nay cháu M sống chung với mẹ; nhằm tránh gây xáo trộn cuộc sống của cháu M nên Hội đồng xét xử thống nhất giao cháu M cho chị P được tiếp tục chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Chị P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên anh L chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Tân Hán L không ai được quyền cản trở.

[4] Về tài sản chung: Không có.

[5] Nợ chung: Không có.

[6] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải nộp theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 51; Điều 56; Điều 81 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Lê Thị Diễm P được ly hôn anh Tân Hán L.

Về con chung: Có 01 con chung tên Tân Thảo M (giới tính: Nữ), sinh ngày 25/3/2018. Giao cháu M cho chị P được quyền tiếp tục chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng; anh L chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Tân Hán L không ai được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn Lê Thị Diễm P phải nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*). Chuyển tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0004473 ngày 27/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ngã Bảy thành án phí, nguyên đơn không phải nộp thêm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2, luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự được quyền thỏa thuận thi hành án, được quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/8/2020). Bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân nơi bị đơn cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND TP. Ngã Bảy;
- CCTHA TP. Ngã Bảy;
- UBND phường HT;
- UBND xã ĐP A;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Huỳnh Kim Cương

